|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY………** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *....ngày …… tháng…… năm 20…* |

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH**

**1. Thông tin doanh nghiệp**

- Tên doanh nghiệp:..........................................................................

- Điện thoại:.......................... ; Fax:............................... ; Email:.....................

- Địa điểm đầu tư xây dựng nhà máy:........................................

- Năm đi vào hoạt động của nhà máy:........................................

- Diện tích nhà máy (m2):........................................

- Tổng vốn đăng ký đầu tư (tỷ đồng):........................................

- Công suất thiết kế nhà máy (sản phẩm/năm):........................................

- Thị trường nhập khẩu nguyên liệu (nêu tên các nước nhập khẩu chính):...................................

- Tỷ lệ sử dụng nguồn nguyên liệu nhập khẩu (%): .........................................

- Thị trường nội địa thu mua nguyên liệu chính (nêu tên các tỉnh thu mua chính):

- Thị trường xuất khẩu sản phẩm (nêu tên các nước xuất khẩu chính):

- Thị trường nội địa tiêu thụ sản phẩm (nêu tên các tỉnh tiêu thụ chính):

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

a) Sản lượng sản xuất sản phẩm và sản lượng tiêu thụ sản phẩm

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm .... | Thực hiện năm .... | Kế hoạch năm ..... | Ghi chú |
| Sản lượng sản xuất các sản phẩm chủ yếu |  |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| - |  |  |  |  |  |
| Sản lượng tiêu thụ sản phẩm |  |  |  |  |  |
| - Tiêu thụ trong nước |  |  |  |  |  |
| - Xuất khẩu |  |  |  |  |  |

b) Kết quả kinh doanh

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện năm .... | Thực hiện năm .... | Kế hoạch năm .... | Ghi chú |
| Doanh thu |  |  |  |  |  |
| Lợi nhuận trước thuế |  |  |  |  |  |
| Nộp ngân sách |  |  |  |  |  |

c. Tình hình lao động

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Chỉ tiêu | ĐVT | Năm | | |
| ........ | ....... | Kế hoạch ....... |
| - Tổng số lao động | Người |  |  |  |
| Trong. đó: + Lao động nữ | Người |  |  |  |
| + Cán bộ quản lý | Người |  |  |  |
| + Công nhân | Người |  |  |  |
| - Thu nhập bình quân đầu người | Triệu đồng/ người/tháng |  |  |  |

4. Kế hoạch đầu tư mở rộng sản xuất trong thời gian 05 năm tới

................................................................................

................................................................................

5. Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc

- Nguyên, phụ liệu:

- Lao động:

- Công nghệ, máy móc thiết bị:

- Tài chính, tín dụng:

- Hạ tầng kỹ thuật (điện, nước, giao thông):

6. Đề xuất, kiến nghị:

................................................................................

................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | Ngày …… tháng …… năm .......  Giám đốc (Ký tên, đóng dấu) |

Sửa

Cách viết báo cáo tổng kết cuối năm

I. Phần đầu báo cáo

Ghi đầy đủ quốc hiệu, tiêu ngữ; địa điểm, thời điểm viết báo cáo.

Tên tổng công ty, tên công ty.

Tên báo cáo.

**II. Nội dung chính báo cáo**

Phần 1: Tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

\* Nêu tóm tắt đặc điểm tình hình của công ty:

Tình hình kinh tế thế giới: biến động giá vàng, giá dầu, dịch bệnh, suy thoái kinh tế.

Tình hình trong nước: lạm phát, thắt chặt tiền tệ.

Tình hình công ty: sự nỗ lực của Ban Giám đốc, tập thể công nhân viên, người lao động, sự quan tâm của chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể.

\* Tổng kết kết quả hoạt động kinh doanh:

– Các chỉ tiêu năm trước đề ra có đạt được hay không đạt, tăng hay giảm bao nhiêu tiền, bao nhiêu %:

Thống kê doanh thu (số tiền, tăng hay giảm bao nhiêu % so với kế hoạch).

Thống kê lợi nhuận (số tiền, tăng hay giảm bao nhiêu % so với kế hoạch).

Thống kê lợi nhuận sau thuế và trích quỹ (số tiền, tăng hay giảm bao nhiêu % so với kế hoạch).

Các kết quả khác: giá trị đầu tư, nộp ngân sách Nhà nước, chia cổ tức

Phần 2: Đề ra phương hướng, nhiệm vụ, các chỉ tiêu của doanh nghiệp trong năm tới

\* Dự báo bối cảnh: doanh nghiệp đưa ra một vài dự báo về thị trường kinh doanh chung, thị trường kinh doanh liên quan đến ngành nghề của đơn vị mình, chỉ ra một vài thuận lợi cũng như khó khăn có thể phải đối mặt trong năm tới.

\* Chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh: doanh nghiệp đưa ra những phương phương cũng như chỉ tiêu cụ thể trong kinh doanh.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh: đưa ra chỉ tiêu cụ thể cần đạt về giá trị đầu tư, tổng doanh thu, tổng chi phí, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách Nhà nước cũng như chia cổ tức trong doanh nghiệp.

Kế hoạch trong công tác tổ chức lao động: thu hút lao động chất lượng cao, có tay nghề; tổ chức đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động.

Kế hoạch công tác đầu tư: nêu tiến trình đầu tư, triển khai, hoàn thành các dự án cụ thể mà doanh nghiệp tham gia.

– Kế hoạch khác có liên quan đến doanh nghiệp:

Công tác kỹ thuật: tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm, máy móc, giảm thiểu lãng phí điện nước trong quá trình vận hành, kiểm định chặt chẽ chất lượng đầu ra của sản phẩm.

Kế hoạch xây lắp.

\* Đưa ra các giải pháp cụ thể để thực hiện hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong công tác đầu tư, công tác kinh doanh, công tác thi công xây lắp, công tác quản trị, công tác tài chính.

**III. Phần cuối cùng**

Đưa ra kết luận về những thành tựu doanh nghiệp đạt được trong năm cũng như những vướng mắc cần giải quyết trong thời gian tới.

Người trình bày báo cáo gửi lời cảm ơn đến đại biểu dự hội nghị và toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động trong doanh nghiệp đồng thời bày tỏ mong muốn toàn doanh nghiệp đoàn kết hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm tới.

Người đứng đầu doanh nghiệp ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu lên báo cáo.